

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 566/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2023, về việc “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1981; địa chỉ: thôn Q1, xã Q, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Võ Minh Đ, sinh năm 1986; địa chỉ: 2.05 Lô B chung cư A đường L, Phường X, Quận 11, Tp.Hồ Chí Minh – theo Giấy ủy quyền số công chứng 008411 quyền số 03/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/9/2023 của Văn phòng công chứng Đất Việt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Hồng N, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: 1/121B khu phố A, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 7A237 ấp A, xã P, huyện Bình Chánh, Tp.Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Kim L, sinh năm 1985; địa chỉ: 7A237 ấp A, xã P, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Hồng N và ông Trần Kim L còn nợ bà Nguyễn Thị Ngọc T tổng số tiền là 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng), trong đó có Vi bằng số 3664/2022/VB-TPLQ8 ngày 07/10/2022 của Văn phòng Thừa phát lại Quận 8,

Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Hồng N và ông Trần Kim L phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Ngọc T theo thời gian và phương thức cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Từ tháng 02/2024 đến tháng 4/2024 mỗi tháng trả 5.000.000 đồng vào ngày 15 dương lịch hàng tháng.

+ Đợt 2: Kể từ tháng 5/2024 mỗi tháng trả 10.000.000 đồng vào ngày 15 dương lịch cho đến khi trả xong số tiền còn nợ nêu trên.

Trường hợp bà Nguyễn Hồng N và ông Trần Kim L vi phạm bất cứ lần thanh toán nào trong 03 kỳ liên tiếp thì sẽ phải thanh toán ngay toàn bộ khoản nợ còn lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc T.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Ngọc T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Hồng N và ông Trần Kim L chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Hồng N và ông Trần Kim L phải chịu số tiền 10.000.000 đồng, thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc T số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017329 ngày 24/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.HM;
- THADS H.HM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Huy